

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/ HS-ST

Ngày 08 - 7 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Tâm và bà Mã Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tịch - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 54/2025/TLST - HS ngày 26 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2025/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T; Giới tính: Nam; Sinh ngày 13 tháng 7 năm 1989 tại Khâm Thành, Trùng Khánh, Cao Bằng (nay là xã Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng);

HKTT: xóm P, xã Khâm Thành, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm P, xã Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Hoàng Văn V (sinh năm 1963) và bà La Thị O (sinh năm 1963); Vợ: Nông Thị Ng (sinh năm 1991) và 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 10/02/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Trùng Khánh, Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

2. Lục Văn Vũ; Giới tính: Nam; Sinh ngày 07 tháng 5 năm 1990 tại xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng);

HKTT: xóm B, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm B, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Lục Văn S

(sinh năm 1960) và bà Hoàng Thị H (sinh năm 1962); Vợ: Hoàng Thị H (sinh năm 1992) và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 10/02/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Trùng Khánh, Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 10/02/2025, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an huyện Trùng Khánh, Công an xã Phong Châu làm nhiệm vụ tại đoạn đường quốc lộ thuộc địa phận xóm B, xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh (nay là xóm B, xã Đàm Thủy, tỉnh Cao Bằng) thì phát hiện một người đàn ông đang đứng bên lề đường có nghi vấn về tội phạm ma túy. Tiến hành kiểm tra xác định họ và tên Hoàng Văn T, sinh năm 1989, trú tại xóm P, xã Khâm Thành, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm P, xã Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng). Hoàng Văn T khai nhận đang cất giấu trong túi áo ngực trái 01 gói nhỏ bằng ni lông màu đen bên trong có chất bột màu trắng. T khai nhận số ma túy trên do T nhờ Lục Văn V sinh năm 1990, trú tại xóm B, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh (nay là xóm B, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng) đi mua hộ để sử dụng. Ngoài ra, còn thu giữ 01 chiếc điện thoại đã qua sử dụng nhãn hiệu Redmi.

Căn cứ lời khai của Hoàng Văn T: Hồi 21 giờ 50 cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, phương tiện đối với Lục Văn V, sinh năm 1990, trú tại xóm B, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh (nay là xóm B, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng). Thu giữ trong tay phải của Lục Văn V 01 một gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có các cục chất bột màu trắng; trên ghế nhựa màu đỏ trong buồng ngủ cạnh cầu thang trên tầng 2 nhà của V 02 dao lam, 01 mảnh túi ni lông màu đen; trên giường trong buồng ngủ cạnh cầu thang trên tầng hai 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vsmart màu xanh, màn hình cảm ứng.

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 11 tháng 02 năm 2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang đối với Hoàng Văn T có khối lượng 0,45 gam; mẫu thu giữ khi khám xét đối với Lục Văn V có khối lượng 0,12 gam và lấy mẫu gửi trung cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 151 ngày 18/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an

tỉnh Cao Bằng kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn T khai nhận bản thân sử dụng và lệ thuộc vào ma túy. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do T nhờ Lục Văn V mua để sử dụng.

Lục Văn V khai nhận bản thân sử dụng và lệ thuộc vào ma túy. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do V mua với Lục Văn Tr, sinh năm 1991, trú tại xóm P, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh (nay là xóm P, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng) với số tiền 1.300.000 đồng. Mục đích mua ma túy về để sử dụng.

Lời khai của Hoàng Văn T phù hợp với lời khai của Lục Văn V và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3) ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 3, tỉnh Cao Bằng) để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSTK ngày 26 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3) đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn T, Lục Văn V ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng) để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn T, Lục Văn V thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3) đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của các bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T, Lục Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn T, Lục Văn V. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù; xử phạt bị cáo Lục Văn V từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy không có việc làm và nguồn thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (chất bột màu trắng, 01 mảnh ni lông màu đen) vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 10/02/2025 tại xóm B, xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; 01 (một) chiếc phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (chất bột màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng) vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 10/02/2025 tại xóm B, xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng ; 01 (một) chiếc phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng (02 dao lam, 01 mảnh túi ni lông màu đen) thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lục Văn V”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Ủy ban nhân dân xã Đình Phong;

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màn hình cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei 1: 861677059274442, số Imei 2: 861677059274459 tạm giữ đối với Hoàng Văn T ngày 10/02/2025”; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmast, màn hình cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei 1: 355123110991412, số Imei 2: 355123110991420 tạm giữ đối với Lục Văn Vũ ngày 10/02/2025”.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của các bị cáo T, V. Cụ thể: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 10/02/2025, tại đoạn đường quốc lộ thuộc địa phận xóm B, xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm B, xã Đàm Thủy, tỉnh Cao Bằng), Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với các lực lượng chức năng bắt quả tang Hoàng Văn T, sinh năm 1989, trú tại xóm P, xã Khâm Thành, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm P, xã Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi tàng trữ 0,45 gam ma túy. Mục đích tàng trữ ma túy về để sử dụng.

Hồi 21 giờ 50 cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, phương tiện đối với Lục Văn V, sinh năm 1990, trú tại xóm B, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm B, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng). Đang có hành vi tàng trữ 0,12 gam ma túy để sử dụng. Quá trình điều tra xác định được Hoàng Văn T nhờ Lục Văn V đi mua ma túy cho T. Do đó, Lục Văn V phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép 0,57 gam Heroine.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội các bị cáo Hoàng Văn T, Lục Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3) đã truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã

hội ở địa phương và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy; hành vi phạm tội của các bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Trong vụ án này, bị cáo T là người trực tiếp đưa tiền và nhờ bị cáo V mua ma túy giúp, khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo T là 0,45 gam Heroine; bị cáo V là người trực tiếp đi mua ma túy giúp bị cáo T, khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo V là 0,12 gam Heroine, tổng khối lượng ma túy bị cáo V phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là 0,57 gam Heroine. Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng ma túy thu giữ được của các bị cáo là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, là hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ, hành vi của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo T và bị cáo V đều nghiện ma túy, nên có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; cả hai bị cáo đều có bố đẻ được tặng thưởng Huân huy chương. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo T, V; Ngoài ra, tại Cáo trạng, Viện kiểm sát khu vực 3 đề nghị áp dụng cho bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm*”. Tuy nhiên, tại phiên tòa, Kiểm sát viên không đề nghị áp dụng. Xét thấy, lời khai của bị cáo T trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là lời khai đơn thuần thể hiện sự thành khẩn khai báo của bị cáo và đã được Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm*” là đúng quy định của pháp luật; Tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T, Lục Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù; xử phạt bị cáo Lục Văn V từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số Heroine thu giữ, bị cáo V khai nhận nhờ một người tên Tr đi mua giúp với số tiền là 1.300.000 đồng. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xác định được người này là Lục Văn Tr, sinh năm 1991, trú tại xóm P, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm P, xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng). Ngày 11/02/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Lục Văn Tr. Quá trình khám xét không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì. Tiến hành lấy lời khai và đối chất, Tr không thừa nhận được đi mua ma túy giúp cho V. Ngoài lời khai, V không cung cấp thêm được tài liệu gì khác chứng minh Tr đi mua ma túy giúp cho bị cáo V nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý Tr trong vụ án này. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ, nếu đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý đối với Lục Văn Tr trong một vụ án khác là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Số Heroine thu giữ của các bị cáo là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, mảnh túi ni lông màu đen, mảnh giấy bạc màu vàng, dao lam các bị cáo sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màn hình cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmast, màn hình cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn T, Lục Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T, Lục Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn T, Lục Văn V;

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 12 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 10/02/2025;

Xử phạt bị cáo Lục Văn V 15 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 10/02/2025;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Văn T, Lục Văn V.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (chất bột màu trắng, 01 mảnh ni lông màu đen) vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 10/02/2025 tại xóm B, xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; 01 (một) chiếc phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (chất bột màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng) vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 10/02/2025 tại xóm B, xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng ; 01 (một) chiếc phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng (02 dao lam, 01 mảnh túi ni lông màu đen) thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lục Văn V”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu tròn mực màu đỏ của Ủy ban nhân dân xã Đình Phong;

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màn hình cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei 1: 861677059274442, số Imei 2: 861677059274459 tạm giữ đối với Hoàng Văn T ngày 10/02/2025”; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmast, màn hình cảm ứng, màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei 1: 355123110991412, số Imei 2: 355123110991420 tạm giữ đối với Lục Văn V ngày 10/02/2025”.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/5/2025.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Văn T, Lục Văn V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Các bị cáo Hoàng Văn T, Lục Văn V, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND khu vực 3;
- Công an xã Trùng Khánh
- Công an xã Đình Phong;
- Phân trại tạm giam khu vực Trùng Khánh,
Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng.
- Phòng THADS khu vực 3;
- Các bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh